

Số: 11/GELEX/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam ngày 19 tháng 4 năm 2019.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM**

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn và thông qua nội dung các Báo cáo:

- Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2018 và phương hướng kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019;
- Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2018.

Điều 2. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2018 (bao gồm Báo cáo Tài chính riêng năm 2018 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán).

Điều 3. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam như sau:

Đơn vị tính: VNĐ



STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế có thể phân phối	172.334.410.969
	Trong đó:	
1	Lợi nhuận sau thuế theo báo cáo riêng năm 2018	257.750.976.711
2	Lợi nhuận sau thuế từ cổ tức năm 2017 chuyển về trong năm 2018, đã dùng phân phối lợi nhuận năm 2017	-85.416.565.742
II	Lợi nhuận đề nghị phân phối	91.428.000.000
	Trong đó:	
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1% LNST riêng 2018)	1.700.000.000
2	Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn VCSH (15%), tối đa	89.728.000.000
III	Lợi nhuận để lại	80.906.410.969

Điều 4. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về các chỉ tiêu chính năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
1	Về sản xuất kinh doanh		
-	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	16.700
-	Lợi nhuận trước thuế TNDN hợp nhất	"	1.380
-	Chi trả cổ tức	%/năm	15
2	Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát		
-	Thù lao HĐQT và BKS (trong đó bù đắp 160 triệu phụ cấp HĐQT năm 2018 do tăng thêm thành viên)	Tr đồng	3.020
3	Quỹ thưởng HĐQT và Ban điều hành		
	Trong trường hợp Lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt so với kế hoạch	% phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch	20

Điều 5. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2019:

- Tên đơn vị: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 12A tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Tên đơn vị: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

3. Tên đơn vị: Công ty TNHH KPMG – Văn phòng Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 46, tòa tháp Keangnam Landmark, số 72 lô E6, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Điều 6. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh như sau:

1. Bổ sung Ngành, nghề kinh doanh:

Ngành, nghề	Mã ngành
Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	7020
Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Tư vấn hỗ trợ đầu tư	6619

2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty phù hợp với việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Mục 1 nêu trên. Cụ thể như sau:

Sửa đổi, bổ sung vào Điều 4.1.a. của Điều lệ như sau:

Điều 4. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty

1. Ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh của Tổng công ty

a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và trực tiếp sản xuất kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực chính là:

- Sản xuất kinh doanh thiết bị điện dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng;

- Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các loại thiết bị đo đếm điện một pha, ba pha (có dòng điện một chiều và xoay chiều) các cấp điện áp hạ thế, trung thế và cao thế đến 220 kV;

- Thi công, lắp đặt công trình xây dựng, trạm biến áp đến 220 kV;

- Thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy lợi;

- Kinh doanh bất động sản, dịch vụ khách sạn, du lịch và cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà xưởng, kho bãi, kinh doanh tổ chức dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế;

- Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phụ tùng máy móc;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với qui định của pháp luật.

- Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện)

- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Tư vấn hỗ trợ đầu tư)

3. Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty; miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát như sau:

7.1. Cơ cấu tổ chức quản lý mới của Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam như sau: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

7.2. Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (bản Điều lệ sửa đổi, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi của Tổng công ty được kèm theo Nghị quyết này). Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm đăng ký Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có theo quy định pháp luật hiện hành) và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

7.3. Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của các Bà có tên sau:

- Bà Lê Thị Hồng Lĩnh – Trưởng Ban kiểm soát;
- Bà Phạm Thị Minh Cúc – Thành viên Ban kiểm soát;
- Bà Phạm Thị Mỹ Hà – Thành viên Ban kiểm soát.

Việc miễn nhiệm nêu trên có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 8. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

- | | |
|-----------------------------------|--|
| 1. Mục đích phát hành cổ phiếu | Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu |
| 2. Tên cổ phiếu | Cổ phiếu Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam |
| 3. Loại cổ phần | Cổ phần phổ thông |
| 4. Mệnh giá cổ phần | 10.000 đồng/cổ phần |
| 5. Tổng số cổ phần đã phát hành | 406.560.000 cổ phần |
| 6. Số lượng cổ phần đang lưu hành | 406.560.000 cổ phần |
| 7. Số lượng cổ phiếu quỹ | 0 cổ phiếu |

8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành
Tối đa 63.684.000 cổ phần (Việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ thực hiện sau khi Tổng công ty phát hành cổ phần để thực hiện chứng quyền được phát hành kèm theo Trái phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết số 41/2016/TBĐVN/NQ-HĐQT ngày 27/10/2016 của HĐQT Tổng Công ty. Số lượng cổ phần phát hành thực tế để thực hiện chứng quyền sẽ do HĐQT Tổng Công ty quyết định. Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ căn cứ vào tổng số lượng cổ phần đang lưu hành thực tế của Tổng Công ty sau khi hoàn tất việc thực hiện chứng quyền nói trên).
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá
Tối đa 636.840.000.000 đồng
10. Đối tượng phát hành
Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ vốn chủ sở hữu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp theo quy định
11. Phương thức phát hành
Phương thức thực hiện quyền
12. Tỷ lệ thực hiện quyền
20:3 (Cổ đông sở hữu 20 cổ phần được nhận 3 cổ phần mới)
13. Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phần lẻ phát sinh khi làm tròn
Số lượng cổ phần cổ đông được nhận sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phần lẻ (nếu có) phát sinh khi làm tròn được Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần. Số tiền thu được từ bán cổ phần lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phần có phần lẻ thập phân.
Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 116 cổ phần. Khi thực hiện quyền, cổ đông A được nhận $(116:20) \times 3 = 17,4$ cổ phần mới. Theo

nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị thì cổ đông A sẽ được nhận 17 cổ phần. Phần cổ phần lẻ sẽ giao cho HĐQT phân phối cho các đối tượng khác với giá 10.000 đồng/cổ phần và cổ đông A sẽ được nhận số tiền thu được từ việc bán cổ phần lẻ là $0,4 \times 10.000 \text{ đồng} = 4.000 \text{ đồng}$.

14. Nguồn vốn hợp pháp để phát hành

Căn cứ báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán năm 2018, nguồn vốn để phát hành từ các nguồn sau đây:

- Thặng dư vốn cổ phần
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

Số tiền cụ thể trích từ các nguồn được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty quyết định phù hợp với các quy định của pháp luật.

15. Thời gian dự kiến thực hiện

Sau khi Tổng Công ty phát hành cổ phần để thực hiện chứng quyền (Dự kiến trước quý IV năm 2019)

16. Đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD, đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đối với số lượng cổ phần phát hành thêm

Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD, đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đối với số lượng cổ phần phát hành thêm theo Phương án nêu trên ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành

17. Hạn chế chuyển nhượng

Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo phương án nêu trên (bao gồm số cổ phần phân phối cho cổ đông hiện hữu và số cổ phần lẻ phát sinh khi làm tròn phân phối cho các đối tượng khác) đều không bị hạn chế chuyển nhượng.

18. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật và quyết định các nội dung, công việc, vấn đề phát sinh để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

Quyết định phân phối cổ phần lẻ (do làm tròn

xuống đến hàng đơn vị) cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần;

Lựa chọn thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền thích hợp sau khi UBCKNN thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Tổng Công ty;

Thực hiện thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD, đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đối với số lượng cổ phần phát hành thêm theo Phương án đã nêu ở trên ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành;

Chủ động sửa đổi, bổ sung điều lệ hoạt động của Tổng Công ty theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và báo cáo Đại hội cổ đông tại cuộc họp gần nhất;

Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung Đăng ký doanh nghiệp với Sở kế hoạch và đầu tư sau khi hoàn tất đợt phát hành, công bố thông tin theo quy định của pháp luật;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT hiệu chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu, nội dung liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu nêu trên, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Tổng Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông; và tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện các thủ tục phát hành theo đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông và quy định của pháp luật.

Điều 9. Phê duyệt và chấp thuận đối với các hợp đồng, giao dịch giữa Tổng Công ty cổ phần thiết bị điện Việt Nam với các công ty thành viên trong hệ thống GELEX trong giai đoạn từ ngày 01/01/2019 đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 gồm: các hợp đồng, giao dịch mua bán vật tư, nguyên liệu có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của GELEX ghi trong báo cáo tài chính gần nhất và các hợp đồng/giao dịch cho vay, điều chuyển vốn.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt việc triển khai thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên giữa Tổng Công ty cổ phần thiết bị điện Việt Nam với các công ty thành viên, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Tổng Công ty cổ phần thiết bị điện Việt Nam, báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Điều 10. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Các cổ đông;
- HĐQT;
- UB Chứng khoán NN;
- VSD, SGDCK;
- Lưu VP TCTY.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Văn Tuấn



Số: 25/GELEX/BB-ĐHCĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

A- Tên doanh nghiệp, thời gian, địa điểm, thành phần Đại hội:

1. Tên doanh nghiệp: Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Trụ sở chính: 52 phố Lê Đại Hành – phường Lê Đại Hành – quận Hai Bà Trưng – TP Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0100100512

2. Thời gian: 08h30 ngày 19 tháng 04 năm 2019

3. Địa điểm: Phòng Ballroom, Khách sạn Melia, 44B Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

4. Thành phần tham dự:

- Hội đồng quản trị Tổng công ty;
- Ban Kiểm soát Tổng công ty;
- Ban Tổng giám đốc Tổng công ty;
- Đại diện Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội (Đơn vị kiểm toán đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng công ty)

Và tại thời điểm 08h30 ngày 19 tháng 04 năm 2019, có 44 cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông), đại diện cho 307.569.909 cổ phần, chiếm 75,65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

B - Nội dung Đại hội:

I- Khai mạc, Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.

1. Ông Lê Trung Lâm thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
2. Ông Tào Minh Dương - thay mặt Ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra thủ tục triệu tập Đại hội đồng cổ đông và tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

- Đến 08h30 ngày 19 tháng 04 năm 2019, tổng số cổ đông dự họp là 44 cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông), đại diện 307.569.909 cổ phần, chiếm 75,65 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

- Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

II- Giới thiệu Chủ tọa, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu; Thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu, Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội.

1. Ông Lê Trung Lâm thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam. Ông Nguyễn Văn Tuấn giới thiệu các thành viên cùng lên điều hành Đại hội gồm:
 - Ông Nguyễn Trọng Tiếu – Phó Chủ tịch HĐQT Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam;
 - Bà Đỗ Thị Phương Lan – Phó Chủ tịch HĐQT Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.
2. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Thư ký Đại hội gồm:
 - Bà Đinh Thị Tình – Ban thư ký Tổng công ty;
 - Bà Nguyễn Thị Phương – Ban pháp chế Tổng công ty.
3. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên Ban Kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ông/bà:
 - Ông Tào Minh Dương - Trưởng ban;
 - Ông Đỗ Xuân Thắng - Thành viên;
 - Bà Dương Việt Nga - Thành viên.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 307.569.909 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 307.569.909 cổ phần, tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 307.569.909 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, danh sách Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội thông qua.

4. Ông Nguyễn Trọng Tiếu trình bày Chương trình Đại hội (như đính kèm Biên bản họp này).

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 307.569.909 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 307.569.909 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 307.569.909 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Chương trình Đại hội đã được Đại hội thông qua.

5. Ông Nguyễn Trọng Tiêu trình bày Quy chế làm việc của Đại hội (như đính kèm Biên bản họp này).

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 307.569.909 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 307.569.909 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 307.569.909 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội đã được Đại hội thông qua.

III- Trình bày và thảo luận các Báo cáo:

III.1- Trình bày các Báo cáo

1. Ông Nguyễn Văn Tuấn trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.
2. Bà Đỗ Thị Phương Lan trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị.
3. Bà Phạm Thị Mỹ Hà – Thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 tại ĐHCĐ thường niên năm 2019 Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

III.2 – Thảo luận về các Báo cáo

⚡ Phần đóng góp ý kiến:

❖ Cổ đông mang mã số dự họp 3344 đóng góp ý kiến:

1. Phương án của Tổng công ty về rủi ro dòng tiền trong quá trình mua bán sáp nhập và dự án bất động sản trong tương lai?
2. Công ty có phương án nào về tỷ lệ vay nợ của Tổng công ty không?

❖ Cổ đông mang Mã số dự họp số 3898 đóng góp ý kiến:

1. Kế hoạch 2019 (doanh thu tăng, lợi nhuận giảm 150 tỷ so với 2018) trong đó SDW giảm 150 tỷ, kế hoạch này khá cần trọng. Xem lại kế hoạch lợi nhuận.
2. Lợi thế thương mại, Tổng công ty có chiến lược M&A tạo ra lợi thế thương mại tương đối lớn khoảng 1000 tỷ, sau này khi hợp nhất thì lợi thế thương mại cao hơn. Tổng công ty chỉ phân bổ theo nguyên tắc kế toán là 10 năm, đề nghị xem xét việc định giá lại để phản ánh đúng doanh thu chi phí.
3. Lợi nhuận sau thuế của mảng Thiết bị điện và nước là 1000 tỷ, vốn hóa của GELEX khoảng hơn 8000 tỷ, chưa phản ánh đúng vốn hóa của GELEX. Có thể IPO hoặc niêm yết mảng thiết bị điện và nước để cổ đông nhìn thấy toàn bộ giá trị hợp nhất.

❖ Cổ đông mang Mã số dự họp số 4048 đóng góp ý kiến:

1. Trong trường hợp việc M&A Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh - CTCP chậm trễ thì ảnh hưởng đến kế hoạch niêm yết của GELEX ELECTRIC như thế nào?
2. Ngân sách đầu tư tổng cộng/theo từng mảng năm 2019 của Tổng công ty là bao nhiêu?
3. Kế hoạch huy động vốn cho các dự án như thế nào?
4. Tình trạng kết nối lưới của Dự án điện mặt trời Ninh thuận như thế nào?

❖ Cổ đông mang Mã số dự họp số 1796 đóng góp ý kiến:

1. Cổ đông vui mừng ghi nhận sự phát triển của Tổng công ty trong các năm vừa rồi, các mảng hoạt động rõ ràng hơn, phần lớn việc tái cơ cấu thành công, tuy nhiên chưa đạt kế hoạch đặt ra. Tại Vietranstimex, kết quả kinh doanh có chiều hướng đi xuống 2 năm vừa qua. Lưu ý công tác đặt kế hoạch cần sát sao hơn, Tổng công ty cần có biện pháp giúp Vietranstimex tái cơ cấu thành công.
2. Mong muốn có sự hài hòa hơn giữa việc chia cổ tức bằng cổ phiếu và cổ tức bằng tiền mặt.
4. Các công ty con trong hệ thống GELEX chuyển đổi theo mô hình bỏ ban kiểm soát do ĐHCĐ bầu ra và thành lập ban kiểm toán nội bộ thuộc HĐQT bổ nhiệm. Đề nghị Đoàn chủ tịch chia sẻ thêm về vấn đề này?
5. Giá cổ phiếu của Tổng công ty năm 2018 có giảm, Tổng công ty lưu ý để củng cố lòng tin của nhà đầu tư với cổ phiếu, với Tổng công ty.

⚡ Phần trả lời của Đoàn chủ tịch:

1. Quan ngại về dòng tiền khi Tổng công ty triển khai thương vụ M&A và dự án Bất động sản:

Dòng tiền được phân định rõ ràng, Tổng công ty sẽ quản lý vốn của công ty con hiện có và tiếp tục M&A các công ty khác. Dòng tiền từ mảng sản xuất công nghiệp khá dồi dào, ổn định. Định hướng sẽ sử dụng dòng tiền này để phục vụ việc xây dựng các dự án.

Đặc điểm của các dự án Tổng công ty định hướng xây dựng đều đòi hỏi đầu tư lớn ban đầu và đem lại nguồn tiền ổn định khi đưa vào vận hành. Tổng công ty sẽ thực hiện phân kỳ đầu tư phù hợp với dòng tiền từ mảng sản xuất công nghiệp mang lại, cân đối nhiều yếu tố để sử dụng dòng tiền hiệu quả, đảm bảo giá trị cổ phiếu cho cổ đông, thu nhập trên cổ phiếu tăng, đồng thời Tổng công ty vẫn tăng trưởng nhanh và hiệu quả.

2. Về tỷ lệ nợ: Hiện nay tỷ lệ nợ của Tổng công ty ở ngưỡng an toàn. Nếu Tổng công ty tăng vốn điều lệ thì thu nhập/1 cổ phiếu lại giảm, do đó HĐQT phải cân nhắc giữa rất nhiều yếu tố để bảo đảm thu nhập/cổ phiếu vẫn tăng, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
3. Về kế hoạch kinh doanh 2019: năm 2019, Tổng công ty có nhiều kế hoạch M&A nên HĐQT đặt kế hoạch thận trọng và cam kết sẽ nỗ lực hết sức để đạt kế hoạch.
4. Về năng lực sản xuất của CADIVI: Cadivi hiện nay đang tăng trưởng rất tốt. Năm 2019, Cadivi xây dựng các nhà máy mới để tăng công suất sản xuất.
5. Định giá lại tài sản để tính khấu hao cho đúng: Hiện tại Tổng công ty đang thực hiện theo đúng quy định của luật kế toán, tuy nhiên sẽ tiếp thu ý kiến và trao đổi lại với kiểm toán để đảm bảo quyền lợi của cổ đông.
6. Về việc IPO: khi quy mô cty sub-holdings đủ lớn sẽ thực hiện IPO.
7. Mảng nước sạch đặt kế hoạch thận trọng: liên quan đến một số chính sách của công ty, xin phép ghi nhận ý kiến đóng góp của cổ đông để trả lời cụ thể sau.
8. Mảng truyền tải: Tổng công ty kiên định sản xuất được các thiết bị điện mảng truyền tải. Hiện nay, ngoài máy biến áp, Tổng công ty đang nhận chuyển giao các công nghệ hiện đại về thiết bị điện khác thuộc mảng truyền tải.
9. Dự án Điện mặt trời Ninh Thuận: Dự án có nhiều điều kiện thuận lợi như: vị trí đầu nối ngắn, thuận lợi nhất so với các dự án điện mặt trời hiện nay, đã ký được hợp đồng mua bán điện bao tiêu với EVN trong vòng 20 năm. Tổng công ty tự tin kiểm soát tốt các rủi ro.
10. Kết quả kinh doanh sơ bộ quý 1 năm 2019: lợi nhuận trước thuế khoảng 214 tỷ, doanh thu khoảng 3.064 tỷ đồng
11. Việc xây dựng CADIVI Tower: Gelex Land sẽ là đơn vị đầu tư và đứng ra vận hành tòa nhà này trong thời gian vừa đủ để thu hồi vốn, sau đó Gelex Land sẽ bàn giao lại cho Cadivi. Các điều khoản hợp tác giữa Gelex Land và Cadivi sẽ trên cơ sở các điều khoản công bằng, cạnh tranh như thông lệ thị trường.

12. Về dự án khách sạn Trần Nguyên Hãn: Hiện nay, Tổng công ty đang tính suất đầu tư để tính toán cụ thể chi phí đầu tư. Trên cơ sở đó trình cấp thẩm quyền quyết định phương án thực hiện.
13. Việc huy động vốn cho các dự án: từ trước đến nay, GELEX thừa hưởng dòng tiền từ mảng thiết bị điện khá dồi dào, do đó, không đặt nặng vấn đề huy động vốn. Tổng công ty đang làm việc với các tổ chức quốc tế để huy động dòng tiền rẻ, dài hạn, bền vững phù hợp với bản chất của từng dự án cho các đơn vị thành viên.
14. Về việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi chứng quyền: Khi phát hành chứng quyền năm 2016 đã có công thức tính được nêu tại phương án phát hành. Dự kiến tháng 6.2019 sẽ hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi chứng quyền đợt 2.
15. Việc sụt giảm doanh thu và lợi nhuận của Vietranstimex: Do thị trường có khó khăn, việc đầu tư vào mảng dự án dầu khí và điện lực bị giảm dẫn đến doanh thu của Vietranstimex cũng giảm tương ứng. Năm 2019, sẽ quyết liệt tái cấu trúc mảng logistics, tính toán lại vốn của các công ty, theo đó, định hướng là Vietranstimex sẽ tập trung vào vận tải hàng siêu trường siêu trọng, đặc biệt là vận tải cho các dự án điện gió. Vietranstimex là đơn vị hàng đầu và có phương án vận tải tối ưu cho mảng này. Công tác quản trị sẽ sát sao hơn.
16. Chính sách cổ tức của Tổng công ty: Tổng công ty cần dùng nhiều nguồn lực để phát triển trong thời gian sắp tới. HĐQT cũng rất trân trọng thảo luận và cố gắng có chính sách chi trả cổ tức hài hòa cho các cổ đông.
17. Về việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty: Tổng công ty đánh giá đây là một thay đổi phù hợp với thông lệ quốc tế. Để trở thành một tập đoàn tư nhân hiệu quả, Tổng công ty cần đạt được các chuẩn mực quốc tế về quản trị. Vai trò của Ban kiểm toán nội bộ sẽ rộng hơn BKS hiện nay, đi sâu vào kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát rủi ro và tuân theo các chuẩn mực quốc tế. Ban kiểm toán nội bộ sẽ làm việc sát sao với thành viên HĐQT độc lập của Tổng công ty để giám sát hoạt động của HĐQT, và sẽ có các báo cáo thiên về báo cáo quản trị trong Tổng công ty.
18. Về giá cổ phiếu GEX: HĐQT đang và sẽ tiếp tục chỉ đạo Bộ phận IR của Tổng công ty để có những chương trình chuyển tải thông tin về Tổng công ty một cách trung thực, đầy đủ, kịp thời đến các nhà đầu tư. Tổng công ty sẽ quan tâm hơn đến vấn đề này trong các năm tiếp theo.

IV-Trình bày và thảo luận nội dung các Tờ trình:

IV.1 – Trình bày nội dung các Tờ trình:

Ông Nguyễn Trọng Tiểu trình bày nội dung các Tờ trình:

1. Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
2. Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.
3. Tờ trình về các chỉ tiêu chính năm 2019.

4. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019.
5. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh.
6. Tờ trình về việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty; miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát.
7. Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
8. Tờ trình về việc thông qua giao dịch mua bán vật tư và cho vay với các công ty thành viên thuộc hệ thống GELEX

IV.2 – Thảo luận nội dung các Tờ trình:

- ❖ Cổ đông mang Mã số dự họp số 1976 đóng góp ý kiến: Giải thích phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018.
- ❖ Đoàn chủ tịch trả lời: Cứ 20 cổ phiếu do cổ đông sở hữu sẽ nhận được 3 cổ phiếu mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu. Phần lợi nhuận còn lại sẽ được Tổng công ty giữ lại để phục vụ hoạt động kinh doanh.

Chủ tọa Đại hội thông báo:

- Đến 10h45 ngày 19 tháng 04 năm 2019, tổng số cổ đông dự họp là 56 cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông), đại diện 309.611.243 cổ phần, chiếm 76,15 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

V- Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình bằng hình thức giờ Thờ biểu quyết:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, phương hướng kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, phương hướng kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019 như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giờ Thờ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.611.243 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo kết quả hoạt động

SXKD năm 2018, phương hướng kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.611.243 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam đã được Đại hội biểu quyết phê chuẩn và thông qua toàn văn báo cáo.

3. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 tại ĐHCĐ thường niên năm 2019 Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.611.243 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 tại ĐHCĐ thường niên năm 2019 Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

4. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.611.243 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán** của Tổng công ty đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

5. Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.611.243 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018** của Tổng công ty đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

6. Tờ trình về các chỉ tiêu chính năm 2019

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.611.243 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình về các chỉ tiêu chính năm 2019** của Tổng công ty đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

7. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.611.243 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019** của Tổng công ty đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

8. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.611.243 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh** của Tổng công ty đã được Đại hội biểu quyết thông qua

VI-Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng hình thức thu Phiếu biểu quyết.

1. Việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty

- Tổng số phiếu phát ra: 56
- Tổng số phiếu thu về: 53
- Tổng số phiếu hợp lệ: 52
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 01

Kết quả:

- Số cổ phần tán thành là 309.528.595 cổ phần, tương ứng 99,998% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến là 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ là 6.210 cổ phần, tương ứng 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.528.595 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,998 % tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty theo Tờ trình số 24/GELEX/TTr-HĐQT ngày 09/4/2019 của Tổng công ty đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty

- Tổng số phiếu phát ra: 56
- Tổng số phiếu thu về: 53
- Tổng số phiếu hợp lệ: 52
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 01

Kết quả:

- Số cổ phần tán thành là 309.528.595 cổ phần, tương ứng 99,998% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến là 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ là 6.210 cổ phần, tương ứng 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.528.595 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,998 % tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty theo Tờ trình số 24/GELEX/TTr-HĐQT ngày 09/4/2019 của Tổng công ty đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

3. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty

- Tổng số phiếu phát ra: 56
- Tổng số phiếu thu về: 53
- Tổng số phiếu hợp lệ: 52
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 01

Kết quả:

- Số cổ phần tán thành là 309.223.525 cổ phần, tương ứng 99,90% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến là 305.070 cổ phần, tương ứng 0,098% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ là 6.210 cổ phần, tương ứng 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.223.525 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,90% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty theo Tờ trình số 24/GELEX/TTr-HĐQT ngày 09/4/2019 của Tổng công ty đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

4. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

- Tổng số phiếu phát ra: 56
- Tổng số phiếu thu về: 53
- Tổng số phiếu hợp lệ: 51
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 02

Kết quả:

- Số cổ phần tán thành là 309.488.595 cổ phần, tương ứng 99,985% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến là 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ là 46.210 cổ phần, tương ứng 0,015% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.488.595 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,985% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Đại hội đã thống nhất thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo Tờ trình số 24/GELEX/TTr-HĐQT ngày 09/4/2019 của Tổng công ty, cụ thể Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của các Bà có tên sau:

1. Bà Lê Thị Hồng Lĩnh – Trưởng Ban kiểm soát;
2. Bà Phạm Thị Minh Cúc – Thành viên Ban kiểm soát;
3. Bà Phạm Thị Mỹ Hà – Thành viên Ban kiểm soát.

Việc miễn nhiệm nêu trên có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua

5. Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Tổng số phiếu phát ra: 56
- Tổng số phiếu thu về: 53
- Tổng số phiếu hợp lệ: 52
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 01

Kết quả:

- Số cổ phần tán thành là 309.527.595 cổ phần, tương ứng 99,9977% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến là 1.000 cổ phần, tương ứng 0,0003% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ là 6.210 cổ phần, tương ứng 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.527.595 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9977% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu** của Tổng công ty đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

6. Tờ trình về việc thông qua giao dịch mua bán vật tư và cho vay với các công ty thành viên thuộc hệ thống GELEX

- Tổng số phiếu phát ra: 56
- Tổng số phiếu thu về: 53
- Tổng số phiếu hợp lệ: 52
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 01

Kết quả:

- Số cổ phần tán thành là 308.895.539 cổ phần, tương ứng 99,7935% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành là 632.056 cổ phần, tương ứng 0,2042% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến là 1.000 cổ phần, tương ứng 0,0003% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ là 6.210 cổ phần, tương ứng 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 308.895.539 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,7935% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình về việc thông qua giao dịch mua bán vật tư và cho vay với các công ty thành viên thuộc hệ thống GELEX** đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

IX. Ban Kiểm phiếu trình bày kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

Ông Tào Minh Dương thay mặt Ban Kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu đối với các nội dung đã được biểu quyết tại Đại hội.

Chủ tọa Đại hội thông báo:

Tính đến thời điểm 11h45 ngày 19 tháng 4 năm 2019, tổng số cổ đông dự họp là 53 cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông), đại diện 309.534.805 cổ phần, chiếm 76,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

X. Thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

1. Bà Đinh Thị Tinh - thay mặt Đoàn Thư ký trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

2. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.534.805 cổ phần

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 309.534.805 cổ phần, tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.534.805 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được biểu quyết thông qua.

3. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.534.805 cổ phần

Kết quả biểu quyết:

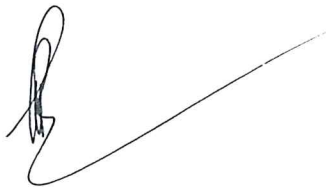
- Số cổ phần tán thành: 309.534.805 cổ phần, tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 309.534.805 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam đã được biểu quyết thông qua.

XI. Ông Nguyễn Văn Tuấn tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam bế mạc vào hồi 12h00 ngày 19/04/2019.

TM/ ĐOÀN THƯ KÝ



Đinh Thị Tinh

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



NGUYỄN VĂN TUẤN



Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2019



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Hôm nay, ngày 19 tháng 04 năm 2019, tại Phòng Ballroom, Khách sạn Melia, 44B Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Tào Minh Dương - Trưởng ban
- Ông Đỗ Xuân Thắng - Thành viên
- Bà Dương Việt Nga - Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung xin ý kiến cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

A. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BẢNG GIỜ THẺ BIỂU QUYẾT

1. Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu

Tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội: 307.569.909 cổ phần

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 307.569.909 cổ phần, tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

2. Thông qua Chương trình Đại hội

Tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội: 307.569.909 cổ phần

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 307.569.909 cổ phần, tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

3. Thông qua Quy chế làm việc Đại hội

Tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội: 307.569.909 cổ phần

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 307.569.909 cổ phần, tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và phương hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

6. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

7. Thông qua Tờ trình báo cáo Tài chính năm 2018 đã kiểm toán

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

8. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

9. Thông qua Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2019

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

10. Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán cho năm Tài chính 2019

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

11. Thông qua Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 309.611.243 cổ phần

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.611.243 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

B. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC THU PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty

- Tổng số phiếu phát ra: 56
- Tổng số phiếu thu về: 53
- Tổng số phiếu hợp lệ: 52
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 01

Kết quả:

- Số cổ phần tán thành là 309.528.595 cổ phần, tương ứng 99,998% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến là 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ là 6.210 cổ phần, tương ứng 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty

- Tổng số phiếu phát ra: 56
- Tổng số phiếu thu về: 53
- Tổng số phiếu hợp lệ: 52
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 01

Kết quả:

- Số cổ phần tán thành là 309.528.595 cổ phần, tương ứng 99,998% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến là 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ là 6.210 cổ phần, tương ứng 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty

- Tổng số phiếu phát ra: 56
- Tổng số phiếu thu về: 53
- Tổng số phiếu hợp lệ: 52
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 01

Kết quả:

- Số cổ phần tán thành là 309.223.525 cổ phần, tương ứng 99,90% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến là 305.070 cổ phần, tương ứng 0,098% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ là 6.210 cổ phần, tương ứng 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

- Tổng số phiếu phát ra: 56
- Tổng số phiếu thu về: 53
- Tổng số phiếu hợp lệ: 51
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 02

Kết quả:

- Số cổ phần tán thành là 309.488.595 cổ phần, tương ứng 99,985% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến là 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ là 46.210 cổ phần, tương ứng 0,015% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Tổng số phiếu phát ra: 56
 - Tổng số phiếu thu về: 53
-

- Tổng số phiếu hợp lệ: 52
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 01

Kết quả:

- Số cổ phần tán thành là 309.527.595 cổ phần, tương ứng 99,9977% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến là 1.000 cổ phần, tương ứng 0,0003% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ là 6.210 cổ phần, tương ứng 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Tờ trình về việc thông qua giao dịch mua bán vật tư và cho vay với các công ty thành viên thuộc hệ thống GELEX

- Tổng số phiếu phát ra: 56
- Tổng số phiếu thu về: 53
- Tổng số phiếu hợp lệ: 52
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 01

Kết quả:

- Số cổ phần tán thành là 308.895.539 cổ phần, tương ứng 99,7935% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành là 632.056 cổ phần, tương ứng 0,2042% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến là 1.000 cổ phần, tương ứng 0,0003% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ là 6.210 cổ phần, tương ứng 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

C.KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẰNG HÌNH THỨC GIƠ THẺ BIỂU QUYẾT

1. Thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông

Tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội: 309.534.805 cổ phần

Kết quả biểu quyết theo hình thức giơ thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.534.805 cổ phần, tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

2. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội: 309.534.805 cổ phần

Kết quả biểu quyết theo hình thức giơ thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: 309.534.805 cổ phần, tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Việc kiểm phiếu hoàn tất vào lúc 12 giờ 00 cùng ngày. Biên bản này được lập tại chỗ và được mọi thành viên Ban kiểm phiếu thống nhất ký tên xác nhận.

Ban Kiểm phiếu ký tên

Thành viên



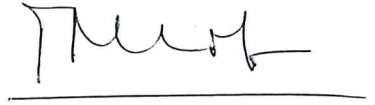
Dương Việt Nga

Thành viên



Đỗ Xuân Thắng

Trưởng ban



Tào Minh Dương





Số: 24/GELEX/TT- HĐQT

Hà Nội, ngày 9 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

(V/v: Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty; miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**
Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành (“Luật Doanh nghiệp 2014”);
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (“NĐ 71”);
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của NĐ 71;
- Nghị định 05/2019/NĐ-CP quy định về kiểm toán nội bộ;
- Căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan;
- Căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (“Tổng công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua các nội dung sau:

I. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Tổng công ty theo Điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014 như sau:

1. Nội dung thay đổi

- Cơ cấu tổ chức quản lý hiện tại: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.
- Cơ cấu tổ chức quản lý mới: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.

Theo cơ cấu mới này, Tổng công ty sẽ bỏ Ban kiểm soát trực thuộc Đại hội đồng cổ đông. Thay vào đó, Hội đồng quản trị thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014.

2. Căn cứ pháp lý và lý do thay đổi

- Điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định công ty cổ phần được quyền lựa chọn mô hình hoạt động có Ban kiểm soát hoặc không có Ban kiểm soát. Trường hợp công ty cổ phần lựa chọn mô hình không có Ban kiểm soát thì phải có Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị. Quy định này nhằm phù hợp với thông lệ quốc tế cũng như thực tế đa dạng về quản trị doanh nghiệp tại Việt Nam hiện nay.
- Nghị định 05/2019/NĐ-CP về kiểm toán nội bộ quy định công ty niêm yết phải thực hiện công tác kiểm toán nội bộ, theo đó công ty có thể đi thuê tổ chức kiểm toán độc lập đủ



điều kiện hoạt động kiểm toán để cung cấp dịch vụ kiểm toán nội bộ hoặc chỉ định cá nhân/bộ phận có chuyên môn tại công ty để thực hiện công tác kiểm toán nội bộ.

Như vậy, việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Tổng công ty như đề xuất tại Mục 1 trên là nhằm hoàn thiện công tác quản trị điều hành và hoạt động kiểm soát, kiểm toán nội bộ của Tổng công ty, đồng thời đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành cũng như tiệm cận với thông lệ và xu hướng quốc tế về quản trị doanh nghiệp.

II. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Nhằm phù hợp với việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Tổng công ty như đề xuất tại Mục I trên cũng như sửa đổi, bổ sung một số nội dung khác phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty theo các nội dung như nêu tại Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình này.

Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm đăng ký Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu pháp luật có yêu cầu) và công bố thông tin.

Bản Điều lệ và Quy chế nội bộ quản trị công ty được sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua.

III. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát

Nhằm phù hợp với việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Tổng công ty như đề xuất tại Mục I trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của các Bà có tên sau:

1. Bà Lê Thị Hồng Lĩnh – Trưởng Ban kiểm soát;
2. Bà Phạm Thị Minh Cúc – Thành viên Ban kiểm soát;
3. Bà Phạm Thị Mỹ Hà – Thành viên Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TK HĐQT.



PHỤ LỤC 01

V/V SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Khoản 1 Điều 3	Tổng công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty	Tổng công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật. <u>Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc</u> Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty	Thuận tiện trong quá trình làm thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật (nếu có)
2	Điểm a Khoản 1 Điều 4	<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty</p> <p>1. Ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh của Tổng công ty</p> <p>a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và trực tiếp sản xuất kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực chính là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất kinh doanh thiết bị điện dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng; - Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các loại thiết bị đo đếm điện một pha, ba pha (có dòng điện một chiều 	<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty</p> <p>1. Ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh của Tổng công ty</p> <p>a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và trực tiếp sản xuất kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực chính là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất kinh doanh thiết bị điện dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng; - Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các loại thiết bị đo đếm điện một pha, ba pha (có dòng điện một chiều và 	<p>Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh mới là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện) - Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Tư vấn hỗ trợ đầu tư)

		<p>và xoay chiều) các cấp điện áp hạ thế, trung thế và cao thế đến 220 kV;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công, lắp đặt công trình xây dựng, trạm biến áp đến 220 kV; - Thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy lợi; - Kinh doanh bất động sản, dịch vụ khách sạn, du lịch và cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà xưởng, kho bãi, kinh doanh tổ chức dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; - Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phụ tùng máy móc; - Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với qui định của pháp luật. 	<p>xoay chiều) các cấp điện áp hạ thế, trung thế và cao thế đến 220 kV;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công, lắp đặt công trình xây dựng, trạm biến áp đến 220 kV; - Thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy lợi; - Kinh doanh bất động sản, dịch vụ khách sạn, du lịch và cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà xưởng, kho bãi, kinh doanh tổ chức dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; - Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phụ tùng máy móc; - Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với qui định của pháp luật. - Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện) - Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Tư vấn hỗ trợ đầu tư) 	<p>(theo Tờ trình v.v bổ sung ngành nghề kinh doanh)</p>
--	--	--	--	--

2	Điều 11	<p>Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Tổng công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. <u>Hội đồng quản trị;</u> 3. <u>Ban kiểm soát;</u> 4. Tổng giám đốc. 	<p>Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Tổng công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. <u>Hội đồng quản trị;</u> 3. Tổng giám đốc. 	<p>Như nêu tại Mục I của Tờ trình</p>
3	Điểm h Khoản 2 Điều 15	<p>Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; <u>phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, phương án phát hành trái phiếu kèm theo chứng quyền</u></p>	<p>Bổ sung theo Điều 14.2 Nghị định 163/2018/NĐ-CP về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.</p>
4	Khoản 1 Điều 26	<p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tối thiểu là năm (05) người và tối đa là bảy (07) người, số lượng thành viên Hội đồng quản trị từng nhiệm kỳ sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. <u>Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và</u></p>	<p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là sáu (06) người. <u>Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</u> Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục</p>	<p>Khoản 1 Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định “Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.”</p> <p>Đồng thời, Điều 150 Luật</p>

		<p><u>có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm.</u></p> <p>Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. <u>Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.</u></p>	<p>là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. <u>Trường hợp có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần gần nhất.</u></p>	<p>Doanh nghiệp 2014 không còn quy định về nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị mà quy định về nhiệm kỳ của từng thành viên Hội đồng quản trị.</p>
5	Khoản 3 Điều 27	<p>3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 135 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của</p>	<p>Đề xuất bỏ điểm c tại Khoản 3</p>	<p>Điều 27 này quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT, trong đó Khoản 2 quy định về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và Khoản 3 chọn lọc ra những vấn đề phải do HĐQT phê chuẩn. Những nội dung còn lại không nêu tại Khoản 3 sẽ không bắt buộc HĐQT phải</p>

		Tổng công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);		phê chuẩn mà HĐQT được phân quyền cho cấp dưới. Do đó nhằm tạo điều kiện cho việc ra các quyết định được kịp thời, hiệu quả: đề xuất bỏ điểm c tại Khoản 3 này để HĐQT có cơ chế phân quyền cho Chủ tịch HĐQT/TGD quyết định.
6	Điều 37 đến hết Điều 39	Điều 37 đến hết Điều 39 quy định về Ban kiểm soát	Bỏ	Do không còn Ban kiểm soát trong cơ cấu tổ chức quản lý của Tổng công ty như đề xuất nêu tại Mục I của Tờ trình
7	Khoản 4 Điều 58	Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Tổng công ty có giá trị khi có chữ ký người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty.	Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Tổng công ty có giá trị khi có chữ ký người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty <u>hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền.</u>	Phù hợp với thực tế lập bản sao và trích lục Điều lệ tại Tổng công ty
8	Các nội dung khác	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các nội dung khác liên quan đến Ban kiểm soát tại Điều lệ. - Điều chỉnh lại tham chiếu các Điều khoản do bãi bỏ Điều 37 đến hết Điều 39. - Các chỉnh sửa nhỏ khác tại dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung đính kèm. 		

PHỤ LỤC 02

V/V SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA TỔNG CÔNG TY

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Điều 24 đến hết Điều 29	Điều 24 đến hết Điều 29 quy định về các nội dung liên quan đến đề cử, ứng cử, bầu, bãi nhiệm và miễn nhiệm Kiểm soát viên	Bỏ	Do không còn Ban kiểm soát trong cơ cấu tổ chức quản lý của Tổng công ty như đề xuất nêu tại Mục I của Tờ trình
2	Bổ sung Điều 25, Điều 26, Điều 27		<p style="text-align: center;">CHƯƠNG V</p> <p style="text-align: center;">THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ</p> <p>Điều 25. Cơ cấu, thành phần và tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm toán nội bộ</p> <p>1. Ban kiểm toán nội bộ bao gồm từ 03 đến 05 thành viên do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, bao gồm Trưởng Ban kiểm toán nội bộ và các thành viên của Ban kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của NĐ 71 quy định trường hợp công ty tổ chức theo mô hình nêu tại Điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp thì Quy chế nội bộ về quản trị công ty có nội dung quy định về Ban kiểm toán nội bộ.- Các quy định tại Chương này được bổ sung phù hợp với Nghị định

			<p>2. Tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm toán nội bộ</p> <p>Thành viên Ban kiểm toán nội bộ phải có các tiêu chuẩn sau đây:</p> <p>a) Có bằng đại học trở lên các chuyên ngành phù hợp với yêu cầu kiểm toán, có kiến thức đầy đủ và luôn được cập nhật về các lĩnh vực được giao thực hiện kiểm toán nội bộ.</p> <p>b) Đã có thời gian từ 05 năm trở lên làm việc theo chuyên ngành đào tạo hoặc từ 03 năm trở lên làm việc tại Tổng công ty đang công tác hoặc từ 03 năm trở lên làm kiểm toán, kế toán.</p> <p>c) Có kiến thức, hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Tổng công ty; có khả năng thu thập, phân tích, đánh giá và tổng hợp thông tin; có kiến thức, kỹ năng về kiểm toán nội bộ.</p> <p>d) Chưa bị kỷ luật ở mức cảnh cáo trở lên do sai phạm trong quản lý kinh tế, tài chính, kế toán hoặc không đang trong thời gian bị thi hành án kỷ luật.</p>	<p>05/2019/NĐ-CP quy định về kiểm toán nội bộ.</p>
--	--	--	---	--

			<p>e) Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Tổng công ty.</p> <p>Điều 26. Quyền và nhiệm vụ, trách nhiệm của Ban kiểm toán nội bộ</p> <p>1. Quyền hạn của Ban kiểm toán nội bộ</p> <p>a) Tiếp cận, xem xét tất cả các quy trình nghiệp vụ, tài sản khi thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, phỏng vấn tất cả cán bộ, nhân viên của Tổng công ty về các vấn đề liên quan đến nội dung kiểm toán.</p> <p>b) Nhận tài liệu, văn bản, biên bản họp của Hội đồng quản trị và các bộ phận chức năng khác có liên quan đến công việc của kiểm toán nội bộ.</p> <p>c) Tham dự các cuộc họp nội bộ theo quy định của pháp luật hoặc theo quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ của Tổng công ty.</p> <p>d) Giám sát, đánh giá và theo dõi các hoạt động sửa chữa, khắc phục, hoàn thiện của bộ phận đối với các</p>	
--	--	--	---	--

			<p>vấn đề mà Ban kiểm toán nội bộ đã ghi nhận và có khuyến nghị.</p> <p>e) Được bảo vệ an toàn trước hành động bất hợp tác của bộ phận được kiểm toán.</p> <p>f) Được đào tạo để nâng cao năng lực cho nhân sự trong Ban kiểm toán nội bộ.</p> <p>g) Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch kiểm toán đã được phê duyệt.</p> <p>h) Các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và các quy định, quy chế nội bộ khác của Tổng công ty.</p> <p>2. <i>Nhiệm vụ và trách nhiệm của Ban kiểm toán nội bộ</i></p> <p>a) Xây dựng quy trình nghiệp vụ kiểm toán nội bộ trình cấp có thẩm quyền của Tổng công ty xem xét, phê duyệt.</p> <p>b) Lập kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ theo kế hoạch được phê duyệt.</p> <p>c) Thực hiện các chính sách, quy trình và thủ tục kiểm toán nội bộ đã được phê duyệt, đảm bảo chất lượng và</p>	
--	--	--	--	--

			<p>hiệu quả.</p> <p>d) Kiểm toán đột xuất và tư vấn theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.</p> <p>e) Kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót; đề xuất biện pháp nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm toán nội bộ.</p> <p>f) Lập báo cáo kiểm toán.</p> <p>g) Thông báo và gửi kịp thời kết quả kiểm toán nội bộ theo quy định.</p> <p>h) Phát triển, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện phương pháp kiểm toán nội bộ và phạm vi hoạt động của kiểm toán nội bộ để có thể cập nhật, theo kịp sự phát triển của Tổng công ty.</p> <p>i) Tư vấn cho Tổng công ty trong việc lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.</p> <p>j) Trình bày ý kiến của kiểm toán nội bộ khi có yêu cầu để Hội đồng quản trị xem xét, quyết định dự toán ngân sách, phân bổ và giao dự toán ngân sách, quyết toán ngân sách, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị.</p> <p>k) Duy trì việc trao đổi thường xuyên</p>	
--	--	--	--	--

			<p>với tổ chức kiểm toán độc lập của Tổng công ty nhằm đảm bảo hợp tác có hiệu quả.</p> <p>l) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị giao hoặc theo quy định của pháp luật.</p> <p>m) Bảo mật tài liệu, thông tin của Tổng công ty, của bộ phận được kiểm toán theo quy định của pháp luật và của Tổng công ty.</p> <p>n) Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Tổng công ty về kết quả công việc kiểm toán nội bộ, về những đánh giá, kết luận, kiến nghị, đề xuất trong các báo cáo kiểm toán nội bộ.</p> <p>o) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện các kiến nghị sau kiểm toán nội bộ của các bộ phận.</p> <p>p) Tổ chức đào tạo liên tục nhằm nâng cao và đảm bảo năng lực chuyên môn cho thành viên Ban kiểm toán nội bộ.</p> <p>Điều 27. Cuộc họp của Ban kiểm toán nội bộ</p> <p>1. Ban kiểm toán nội bộ họp định kỳ</p>	
--	--	--	---	--

			<p>mỗi quý một lần và cuộc họp định kỳ của Ban kiểm toán nội bộ diễn ra trước cuộc họp định kỳ quý của Hội đồng quản trị để thống nhất về các nội dung cần báo cáo Hội đồng quản trị.</p> <ol style="list-style-type: none"> 2. Ngoài họp định kỳ, Ban kiểm toán nội bộ họp đột xuất theo yêu cầu của bất kỳ thành viên nào của Ban hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc. 3. Thành phần tối thiểu của một cuộc họp là 2/3 thành viên. 4. Các vấn đề tại cuộc họp được thông qua khi có đa số thành viên của Ban kiểm toán nội bộ tán thành. Trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau thì biểu quyết bên có ý kiến của Trưởng Ban là ý kiến quyết định. 5. Cuộc họp của Ban kiểm toán nội bộ có thể có khách mời, tùy theo nhu cầu và nội dung cuộc họp. Các khách mời này có quyền phát biểu ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết. 6. Ngoài họp trực tiếp, Ban kiểm toán 	
--	--	--	---	--

			<p>nội bộ có thể họp dưới các hình thức khác.</p> <p>7. Các cuộc họp của Ban kiểm toán nội bộ phải được ghi nhận bằng biên bản và kết quả cuộc họp được chuyển đến các đơn vị, cá nhân có liên quan để thực hiện.</p>	
3	Các nội dung khác	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bãi bỏ các nội dung khác liên quan đến Ban kiểm soát tại Quy chế. - Điều chỉnh lại tham chiếu các Điều khoản. - Các chỉnh sửa nhỏ khác tại dự thảo Quy chế sửa đổi, bổ sung đính kèm. 		